

Số: 118/2023/QĐCNTTLH

Hồng Bàng, ngày 19 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 118, 119 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 468 của Bộ Luật Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lỗi, lỗi suýt, phạt vi phạm.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa anh Phạm Đức H và chị Nguyễn Ngọc Y về việc nuôi con khi ly hôn,

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 29 tháng 5 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của anh Phạm Đức H và chị Nguyễn Ngọc Y.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 6 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Phạm Đức H; Nơi cư trú: Số nhà 8 Tổ Hải Triều 4, phường Quán Toan, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

Chị Nguyễn Ngọc Y; Nơi cư trú: Số nhà 8 Tổ Hải Triều 4, phường Quán Toan, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 6 năm 2023 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 6 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Đức H và chị Nguyễn Ngọc Y xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tri Trung, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận kết hôn số 44/2013 ngày 18/12/2013. Quá trình chung sống, anh Huy và chị Yến đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hòa hợp, đời sống chung không thống nhất nên anh Phạm Đức H và chị Nguyễn Ngọc Y thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Phạm Đức H và chị Nguyễn Ngọc Y có 02 con chung là Phạm Quang H1, sinh ngày 09 tháng 10 năm 2014 và cháu Phạm Quang H2, sinh ngày 06 tháng 4 năm 2017. Ly hôn, Chị Nguyễn Ngọc Y trực tiếp nuôi 02 con chung là cháu Phạm Quang H1 và Phạm Quang H2 đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Phạm Đức H và chị Nguyễn Ngọc Y thỏa thuận anh Phạm Đức H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con cho chị Nguyễn Ngọc Y mỗi con 3.000.000 (Ba triệu) đồng/tháng kể từ tháng 07 năm 2023 cho đến khi mỗi chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung: Anh Phạm Đức H và chị Nguyễn Ngọc Y tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND xã Tri Trung, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội (GCNKH số 44 ngày 18/12/2013);
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Quỳnh Như